

TỜ TRÌNH

(V/v bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Công ty Cổ phần Văn hóa Phương Nam

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Văn hóa Phương Nam;
- Căn cứ nhu cầu hoạt động thực tế của Công ty;

Để phù hợp với nhu cầu và tình hình hoạt động thực tế của Công ty, Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét thông qua việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh Công ty Cổ phần Văn hóa Phương Nam, cụ thể như sau:

1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh vào danh sách ngành, nghề kinh doanh của Công ty:

Trong phạm vi tối đa được pháp luật cho phép, Công ty Cổ phần Văn hóa Phương Nam dự kiến bổ sung các ngành nghề kinh doanh sau đây :

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành
1.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh. (có nội dung được phép lưu hành).	4761
2.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh.	4762
3.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh. (trừ đồ chơi có hại cho giáo dục nhân cách, sức khỏe trẻ em hoặc ảnh hưởng tới an ninh, trật tự, an toàn xã hội).	4764
4.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh.	4742
5.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh. Chi tiết: bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, đồng hồ, mắt kính.	4773
6.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet.	4791
7.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh.	4741
8.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh. Chi tiết: Bán lẻ cà phê, bán lẻ đường, các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh (thực hiện theo Quyết định số 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/07/2009 và Quyết định số 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy Ban Nhân Dân TP. Hồ Chí Minh quy hoạch về ngành nghề kinh doanh nông sản, thực phẩm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh).	4722
9.	Bán buôn thực phẩm.	4632
10.	Bán buôn tổng hợp. (trừ bán buôn bình gas, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí; trừ bán lẻ hóa chất tại trụ sở; Thực hiện theo Quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phê duyệt Quy hoạch nông sản trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh).	4690

11.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình. Chi tiết: Bán buôn sách, báo chí, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; hàng điện tử, tin học, điện lạnh, dân dụng.	4649
12.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh. Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh.	4772
13.	Hoạt động xuất bản khác. Chi tiết: Hoạt động xuất bản trực tuyến khác; Hoạt động xuất bản khác; Phát hành xuất bản phẩm; Phát hành xuất bản phẩm điện tử (Theo Luật Xuất bản năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến Quy hoạch năm 2018).	5819
14.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính.	6209
15.	Công thông tin. Chi tiết: Thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp. Dịch vụ thương mại điện tử. Dịch vụ sàn giao dịch thương mại điện tử; Thiết lập mạng xã hội.	6312
16.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa. Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa.	4610
17.	Hoạt động viễn thông khác. Chi tiết: Đại lý dịch vụ viễn thông; Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông (trừ các thông tin Nhà nước cấm); Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động (trừ các thông tin Nhà nước cấm).	6190
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Dịch vụ thương mại điện tử; Dịch vụ nhượng quyền thương mại; Xuất nhập khẩu các mặt hàng mà công ty kinh doanh.	8299
19.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh).	8230
20.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5913
21.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc	5920

- Sửa đổi Khoản 1 Điều 4 Điều lệ Công ty về Ngành, nghề kinh doanh của Công ty trên cơ sở bổ sung thêm các ngành nghề kinh doanh như nêu trên hoặc các ngành nghề kinh doanh đã được cơ quan đăng ký kinh doanh có thẩm quyền cho phép, chấp thuận.
- ĐHĐCĐ thống nhất trao quyền cho HĐQT cập nhật vào Điều lệ Công ty các nội dung bổ sung đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Tờ trình này.
- ĐHĐCĐ thống nhất ủy quyền cho Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty tiến hành các thủ tục cần thiết có liên quan theo quy định của pháp luật để thông báo thay đổi về nội dung đăng ký kinh doanh tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
Trong phạm vi ngành, nghề kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua, Người đại diện theo pháp luật của Công ty có toàn quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến việc bổ sung ngành, nghề chi tiết theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc theo quy định của pháp luật mà không cần thông qua ĐHĐCĐ.
- HĐQT kính trình ĐHĐCĐ đồng ý ủy quyền cho HĐQT được chủ động đăng ký bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh, thực hiện các thủ tục cần thiết có liên quan tùy vào từng thời điểm nhằm đáp ứng kịp thời, phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty. HĐQT có trách nhiệm báo cáo cho ĐHĐCĐ trong kỳ Đại hội gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng kính trình.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 2



NGUYỄN HỮU HOẠT